Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (HSX-VCB)

Ngày 09 tháng 04 năm 2015

TIN CẬP NHẬT CÔNG TY

Hôm qua, chúng tôi đã có một cuộc gặp mặt với VCB để thảo luận về kết quả hoạt động năm 2014 và Q1/2015 cũng như kế hoạch của ngân hàng cho năm 2015. Nhìn chung, kết quả hoạt động của VCB tương đối khả quan, ngân hàng đã đạt chỉ tiêu năm 2014. Tỷ lệ nợ xấu nằm trong tầm kiểm soát, thấp hơn 2,5%. Ngân hàng đứng thứ ba về tổng tài sản, thứ hai về vốn chủ sở hữu và thứ ba về lợi nhuận sau thuế. Mặc dù VCB đã đạt chỉ tiêu năm 2014, mục tiêu đề ra cho năm 2015 dường như có phần thận trọng.

Dưới đây là một số cập nhật quan trọng của ngân hàng:

Kết quả hoạt động năm 2014

Tỷ đồng	2013	2014	2013 so với 2014 (%)	Mục tiêu 2015	2014 so với 2015 (%)
Tổng tài sản	468.994	574.260	22,4%	640.300	11,5%
Cho vay KH	274.314	323.332	17,9%	375.085	16,0%
Huy động KH	340.259	422.204	24,1%	473.354	12,0%
Vốn CSH	42.386	44.181	4,2%		
Tổng thu nhập hoạt động	15.507	17.273	11,4%		
LNTT	5.743	5.876	2,3%	5.900	0,43%
Thu nhập lãi thuần	10.782	11.775	9,2%		
Thu nhập ngoài lãi	4.725	5.497	16,3%		
LNST	4.358	4.591	5,3%		

Hoạt động cho vay và huy động

- Tăng trưởng tín dụng của VCB đạt 17,9%, cao hơn trung bình ngành ở mức 14,6%. Thị phần cho vay của VCB đạt 8,9% vào năm 2014.
- Ngân hàng đang tập trung vào phát triển phân khúc bán lẻ, và có kế hoạch tăng tỷ trọng các khoản cho vay doanh nghiệp vừa và nhỏ (DNVVN) và cho vay KH cá nhân. Do đó, tỷ trọng cho vay KH cá nhân đạt 16% (tăng 39% so với cùng kỳ) và tỷ trọng cho vay các DNNVV là 14,85% vào năm 2014, vẫn còn khá

khiêm tốn so với một số ngân hàng khác có thế mạnh trọng phân khúc bán lẻ. Tuy nhiên, về giá trị tuyệt đối - cho vay cá nhân đạt 51.733 tỷ đồng năm 2014, đây là một con số khá cao nhờ vào quy mô lớn của ngân hàng.

- VCB có lợi thế về nguồn vốn với chi phí thấp, tỷ trọng tiền gửi không kỳ hạn đạt 25%, do đó, lãi suất phải trả chỉ khoảng 1-2%/năm.
- VCB hiện đang có tỷ lệ cho vay trên huy động (LDR) tương đối thấp, ở mức 76,5% vào năm 2014. Ngân hàng dự kiến sẽ tăng tỷ lệ này lên 80% -85% trong năm 2015. Vì vậy, VCB đã đề ra mục tiêu tăng trưởng huy động thấp hơn so với tăng trưởng cho vay khách hàng trong năm 2015. Năm 2014, thị phần tiền gửi của ngân hàng đạt 9,2%.

Các dịch vụ ngân hàng thương mại khác:

VCB có cơ cấu thu nhập tương đối đa dạng so với BID và CTG với tỷ trọng đóng góp từ thu nhập ngoài lãi vào tổng thu nhập hoạt động ngày càng tăng, khoảng 30% vào năm 2013 và năm 2014.

- Tài trợ thương mại và thanh toán quốc tế
  - VCB duy trì vị trí dẫn đầu với tài trợ thương mại chiếm 30% thị phần và thanh toán quốc tế chiếm 16,32% thị phần.
  - Tổng giá trị thanh toán quốc tế năm 2014 đạt 48,15 tỷ USD.
- Thanh toán nội địa
  - VCB có hệ thống ngân hàng trực tuyến đầu tiên và dẫn đầu, chiếm 50% thị phần năm 2014.
- Dịch vụ thẻ
  - VCB có mạng lưới ATM nội địa lớn nhất với 2.127 máy ATM (13%) và 55.576 máy POS (33%). Tổng số thẻ đã phát hành trong năm 2014 là: 155.986 thẻ tín dụng, 186.102 thẻ ghi nợ quốc tế và 1.321.111 thẻ ghi nợ nội địa. Thị phần của VCB là 25-30% về số lượng thẻ tín dụng đã phát hành và 50% thi phần về giá trị thanh toán bằng thẻ tín dụng.

Các chỉ số chính năm 2014

Chỉ số chính (%)	2013	2014
CAR	13,13	11,35
NIM	2,55	2,36
Thu nhập ngoài lãi/ Thu nhập hoạt động	30,47	31,83
ROAA	0,99	0,88
ROAE	10,38	10,61
Tỷ lệ nợ xấu	2,73	2,31
LLR	86,29	94,34
CIR	40,26	39,52
LDR	80,52	76,50

• VCB có tỷ lệ chi phí hoạt động trên thu nhập (CIR) thấp hơn so với các ngân hàng tương đương và đang theo xu hướng giảm dần. Mặc dù VCB đưa ra mức lương hấp dẫn hơn cho nhân viên so với các ngân hàng tương đương, VCB thường tuyển dụng ít hơn và kém thường xuyên so với các ngân hàng khác, đồng thời tận dụng tối đa kênh ngân hàng trực tuyến. Do đó, VCB có khả năng kiểm soát chi phí ở mức thấp hơn.

• VCB đặt ROE mục tiêu là 15% trong năm 2015, tuy nhiên, mục tiêu này có phần tham vọng khi tỷ lệ ROE hiện tại của ngân hàng chỉ đạt 10,61%.

Kết quả kinh doanh của Q1/2015:

- Trong Q1/2015, các khoản cho vay khách hàng của VCB đạt 330.769 tỷ đồng, tăng 2,30% và tiền gửi khách hàng đạt 438.248 tỷ đồng, tăng 3,8% so với năm 2014. Lợi nhuận trước thuế giảm nhẹ, 5,2%, xuống 1.422 tỷ đồng từ 1.500 tỷ đồng vào năm 2013.
- Theo VCB, việc áp dụng Thông tư 09 có thể làm tăng tỷ lệ nợ xấu của ngân hàng từ 2,31% lên 3,31% trong Q1/2015, tuy nhiên, ngân hàng vẫn đặt mục tiêu kiềm chế tỷ lệ nợ xấu ở dưới ngưỡng 2,5% vào năm 2015. Trên thực tế, tỷ lệ nợ xấu đã tăng nhẹ trong Q1/2015, đạt 2,60%, vẫn được kiểm soát dưới ngưỡng 3%, do đó, VCB không có nghĩa vụ phải bán nợ xấu cho VAMC.
- Hiện nay, tỷ lệ nợ xấu của phân khúc cho vay cá nhân thấp nhất, ở mức 0.6%. Tỷ lệ nợ xấu của phân khúc cho vay FDI là 1%, cho doanh nghiệp nhà nước là 0,4% và cho DNVVN là 5%. Ngành có tỷ lệ nợ xấu cao nhất bao gồm công nghiệp lắp ráp ô tô (8%), dịch vụ hỗ trợ, sản xuất và chế biến gỗ và giấy, giao thông vận tải và vật liệu thép.

Cập nhật khác

Tác động của Thông tư 36 đối với sở hữu liên ngân hàng:

Nhằm giảm thiểu sở hữu chéo giữa các tổ chức tín dụng, Thông tư 36 chỉ cho phép các ngân hàng sở hữu cổ phần tại không quá hai ngân hàng khác và không nhiều hơn 5% tại mỗi ngân hàng.

VCB hiện đang sở hữu cổ phần tại bốn tổ chức tín dụng khác:

Ngân hàng	% sở hữu
EIB	8,19%
MBB	9,59%
Saigonbank	4,30%
OCB	5,06%

Theo đó, VCB sẽ phải thoái vốn một phần hoặc toàn phần khỏi các ngân hàng này trong năm nay. Ngày hôm qua, VCB cho biết ngân hàng đang trong quá trình xin chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) để được miễn thực hiện các các quy định nêu trên. Mặc dù vậy, ngân hàng đã chuẩn bị lộ trình thoái vốn.

Khả năng sáp nhập

Việc sáp nhập Saigonbank vào VCB đã được thảo luận rộng rãi trên thị trường từ cuối năm ngoái và đã được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chấp thuận về mặt chủ trương vào tháng 01 năm 2015. Tuy nhiên, tại cuộc họp ngày hôm qua, VCB đã từ chối chính thức tiết lộ tên ngân hàng mục tiêu do VCB vẫn đang trong quá trình thảo luận và đàm phán với ngân hàng này và chưa nhận được sự chấp thuận chính thức từ NHNN. VCB cho rằng việc sáp nhập sẽ giúp mở rộng mạng lưới, cơ sở khách hàng và tài sản cố định của ngân hàng.

LIÊN HỆ

Mọi thông tin liên quan đến báo cáo này, xin vui lòng liên hệ Phòng Phân tích của VPBS:

Barry David Weisblatt
Giám đốc Khối Phân tích
barryw@vpbs.com.vn

Nguyễn Thị Thùy Linh
Giám đốc – Vĩ mô và Tài chính
linhntt@vpbs.com.vn

Phạm Liên Hà
Chuyên viên phân tích cao cấp
hapl@vpbs.com.vn

Chu Lê Ánh Ngọc
Trợ lý phân tích
ngoccla@vpbs.com.vn

Mọi thông tin liên quan đến tài khoản của quý khách, xin vui lòng liên hệ:

Marc Djandji, CFA
Giám đốc Khối Môi giới Khách hàng Tổ chức & Nhà đầu tư Nước ngoài
marcdjandji@vpbs.com.vn
+848 3823 8608 Ext: 158

Lý Đắc Dũng
Giám đốc Khối Môi giới Khách hàng Cá nhân
dungld@vpbs.com.vn
+844 3974 3655 Ext: 335

Võ Văn Phương
Giám đốc Môi giới Nguyễn Chí Thanh 1
Thành phố Hồ Chí Minh
phuongvv@vpbs.com.vn
+848 6296 4210 Ext: 130

Domalux
Giám đốc Môi giới Nguyễn Chí Thanh 2
Thành phố Hồ Chí Minh
domalux@vpbs.com.vn
+848 6296 4210 Ext: 128

Trần Đức Vinh
Giám đốc Môi giới PGD Láng Hạ
Hà Nội
vinhtd@vpbs.com.vn
+844 3835 6688 Ext: 369

Nguyễn Danh Vinh
Phó Giám đốc Môi giới Lê Lai
Thành phố Hồ Chí Minh
vinhnd@vpbs.com.vn
+848 3823 8608 Ext: 146

Hội sở Hà Nội
362 Phố Huế
Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
T - +84 (0) 4 3974 3655
F - +84 (0) 4 3974 3656

Chi nhánh Hồ Chí Minh
76 Lê Lai
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
T - +84 (0) 8 3823 8608
F - +84 (0) 8 3823 8609

Chi nhánh Đà Nẵng
112 Phan Châu Trinh,
Quận Hải Châu, Đà Nẵng
T - +84 (0) 511 356 5419
F - +84 (0) 511 356 5418

KHUYẾN CÁO

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBS). Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kì cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kì địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật. Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho nhà đầu tư cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Mọi quan điểm và khuyến nghị về bất kỳ hay toàn bộ mã chứng khoán hay tổ chức phát hành là đối tượng đề cập trong bản báo cáo này đều phản ánh chính xác ý kiến cá nhân của những chuyên gia phân tích tham gia vào quá trình chuẩn bị và lập báo cáo, theo đó,lương và thưởng của những chuyên gia phân tích đã, đang và sẽ không liên quan trực tiếp hay gián tiếp đối với những quan điểm hoặc khuyến nghị được đưa ra bởi các chuyên gia phân tích đó trong báo cáo này. Các chuyên gia phân tích tham gia vào việc chuẩn bị và lập báo cáo không có quyền đại diện (thực tế, ngụ ý hay công khai) cho bất kỳ tổ chức phát hành nào được đề cập trong bản báo cáo.

Các báo cáo nghiên cứu chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho những nhà đầu tư cá nhân và tổ chức của VPBS. Báo cáo nghiên cứu này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào.

Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VPBS và VPBS sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này. Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị nêu tại đây được thực hiện tại ngày đưa ra báo cáo và có thể được thay đổi mà không báo trước. VPBS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác hay trong trường hợp báo cáo bị thu hồi.

Các diễn biến trong quá khứ không đảm bảo kết quả trong tương lai, không đại diện hoặc bảo đảm, công khai hay ngụ ý, cho diễn biến tương lai của bất kì mã chứng khoán nào đề cập trong bản báo cáo này. Giá của các mã chứng khoán được đề cập trong bản báo cáo và lợi nhuận từ các mã chứng khoán đó có thể được dao động và/hoặc bị ảnh hưởng trái chiều bởi những yếu tố thị trường hay tỷ giá và nhà đầu tư phải ý thức được rõ ràng về khả năng thua lỗ khi đầu tư vào những mã chứng khoán đó, bao gồm cả những khoản lạm vào vốn đầu tư ban đầu. Hơn nữa, các chứng khoán được đề cập trong bản báo cáo có thể không có tính thanh khoản cao, hoặc giá cả bị biến động lớn, hay có những rủi ro cộng hưởng và đặc biệt gắn với các mã chứng khoán và việc đầu tư vào thị trường mới nổi và/hoặc thị trường nước ngoài khiến tăng tính rủi ro cũng như không phù hợp cho tất cả các nhà đầu tư. VPBS không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào phát sinh từ việc sử dụng hoặc dựa vào các thông tin trong bản báo cáo này.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Nhà đầu tư không nên chỉ dựa trên những khuyến nghị đầu tư, nếu có, tại bản báo cáo này để thay thế cho những đánh giá độc lập trong việc đưa ra các quyết định đầu tư của chính mình và, trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những cố vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.

VPBS và những đơn vị thành viên, nhân viên, giám đốc và nhân sự của VPBS trên toàn thế giới, tùy từng thời điểm,có quyền cam kết mua hoặc cam kết bán, mua hoặc bán các mã chứng khoán thuộc sở hữu của (những) tổ chức phát hành được đề cập trong bản báo cáo này cho chính mình; được quyền tham gia vào bất kì giao dịch nào khác liên quan đến những mã chứng khoán đó; được quyền thu phí môi giới hoặc những khoản hoa hồng khác; được quyền thiết lập thị trường giao dịch cho các công cụ tài chính của (những) tổ chức phát hành đó; được quyền trở thành nhà tư vấn hoặc bên vay/cho vay đối với (những) tổ chức phát hành đó; hay nói cách khác là luôn tồn tại những xung đột tiềm ẩn về lợi ích trong bất kỳ khuyến nghị và thông tin, quan điểm có liên quan nào được nêu trong bản báo cáo này.

Bất kỳ việc sao chép hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ báo cáo nghiên cứu này mà không được sự cho phép của VPBS đều bị cấm.

Nếu báo cáo nghiên cứu này được phân phối bằng phương tiện điện tử, như e-mail, thì không thể đảm bảo rằng phương thức truyền thông này sẽ an toàn hoặc không mắc những lỗi như thông tin có thể bị chặn, bị hỏng, bị mất, bị phá hủy, đến muộn, không đầy đủ hay có chứa virus. Do đó, nếu báo cáo cung cấp địa chỉ trang web, hoặc chứa các liên kết đến trang web thứ ba, VPBS không xem xét lại và không chịu trách nhiệm cho bất cứ nội dung nào trong những trang web đó. Địa chỉ web và hoặc các liên kết chỉ được cung cấp để thuận tiện cho người đọc, và nội dung của các trang web của bên thứ ba không được đưa vào báo cáo dưới bất kỳ hình thức nào. Người đọc có thể tùy chọn truy cập vào địa chỉ trang web hoặc sử dụng những liên kết đó và chịu hoàn toàn rủi ro.